

SỞ NỘI VỤ TỈNH HÀ TĨNH
BAN THI ĐUA-KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/BTĐKT-NV
V/v lấy ý kiến nhân dân về việc khen
thưởng cho các tập thể, gia đình và cá nhân

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Báo Hà Tĩnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh kính đề nghị Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đăng tải lấy ý kiến nhân dân trên Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh danh sách các tập thể, gia đình và cá nhân đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng, cụ thể như sau:

I. Khen thưởng quá trình cống hiến:

1. Truy tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho 129 cá nhân;
2. Truy tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 01 cá nhân;

(Có danh sách kèm theo)

II. Khen thưởng thành tích kháng chiến: Huân chương Độc lập hạng Ba cho 02 gia đình có nhiều liệt sỹ (Có danh sách kèm theo).

III. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được:

1. Huân chương Lao động hạng Nhất cho 01 tập thể;
2. Huân chương Lao động hạng Nhì cho 01 tập thể;
3. Huân chương Lao động hạng Ba cho 01 tập thể và 01 cá nhân.

(Có danh sách kèm theo)

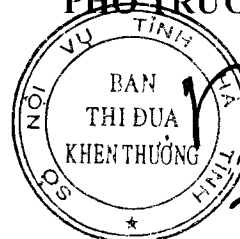
Kính đề nghị quý cơ quan Báo, Đài nêu rõ: Ý kiến phản hồi của nhân dân gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Số 01 đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Hà Tĩnh); sau 10 ngày đăng tải nếu không có ý kiến phản hồi của nhân dân Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ tiến hành các quy trình, thủ tục tham mưu UBND tỉnh trình các cấp khen thưởng theo quy định.

Sau khi đăng tải, có văn bản thông báo gửi Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về thời gian, chuyên mục hoặc số báo đăng tải./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT-PNV.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Hùng



DANH SÁCH XẾ Y KIỆN KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Công văn số: 252 / BTĐKT ngày 22/9/2019 của Ban TĐKT tỉnh)

I. TRUY TẶNG HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG BA.

1. Ông Phan Bường (Bí danh: Võ Bắc), sinh năm 1893, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
2. Ông Hồ Sỹ Cương, sinh năm 1913, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
3. Ông Cù Duyệt (Bí danh: Chương), sinh năm 1905, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
4. Ông Trịnh Hạt, sinh năm 1906, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
5. Ông Hồ Ngọc Diên (Bí danh: Mai Ngọc), sinh năm 1917, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
6. Ông Hồ Hoan, sinh năm 1898, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
7. Ông Phan Hoàng, sinh năm 1901, quê quán: Xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
8. Bà Lê Thị Xuân Hương, sinh năm 1916, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
9. Ông Mai Khai (Bí danh: Văn Minh), sinh năm 1913, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
10. Ông Hồ Khoản, sinh năm 1901, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
11. Ông Hồ Kiều, sinh năm 1911, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
12. Ông Hồ Lập, sinh năm 1914, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
13. Ông Trần Nhuệ, sinh năm 1901, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
14. Ông Hồ Phối, sinh năm 1909, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
15. Ông Bùi Thúc Sinh, sinh năm 1914, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
16. Ông Nguyễn Tánh, sinh năm 1905, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
17. Ông Hồ Sỹ Tạo, sinh năm 1901, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
18. Ông Nguyễn Thác (Bí danh: Nguyễn Khắc), sinh năm 1910, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
19. Ông Trần Toán (Bí danh: Trần Tôn), sinh năm 1910, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;

20. Ông Nguyễn Vượng, sinh năm 1903, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
21. Ông Nguyễn Vượng, sinh năm 1909, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
22. Ông Dương Yên, sinh năm 1929, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
23. Ông Hồ Hương, sinh năm 1909, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
24. Ông Bùi Gội (Bí danh: Can), sinh năm 1901, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
25. Ông Lưu Khoa (Bí danh: Lưu Giáp Khoa), sinh năm 1879, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
26. Ông Lưu Giáp, sinh năm 1903, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
27. Ông Trần Cốc, sinh năm 1902, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
28. Ông Nguyễn Tản (Bí danh: Đáo Sơn), sinh năm 1913, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
29. Ông Nguyễn Cương, sinh năm 1914, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
30. Ông Mai Hòe (Bí danh: Quyền Vinh), sinh năm 1964, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
31. Ông Mai Thát, sinh năm 1890, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
32. Ông Nguyễn Bac, sinh năm 1882, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
33. Ông Nguyễn Đông, sinh năm 1914, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
34. Bà Lê Thị Thanh, sinh năm 1911, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
35. Ông Nguyễn Trì, sinh năm 1908, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
36. Ông Bùi Thính, sinh năm 1905, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
37. Bà Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1910, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
38. Ông Nguyễn Duyệt, sinh năm 1911, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
39. Bà Bùi Thị Tín, sinh năm 1907, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
40. Ông Lê Bản, sinh năm 1899, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;

41. Bà Bùi Thị Ngon, sinh năm 1910, quê quán: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
42. Ông Phan Đồi (Bí danh: Phan Chi), sinh năm 1896, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
43. Ông Đặng Đông (Bí danh: Chu Dao), sinh năm 1904, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
44. Ông Phạm Khương (Bí danh: Phan Khương), sinh năm 1901, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
45. Ông Phạm Kinh Dinh (Bí danh: Võ Bắc), sinh năm 1898, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
46. Ông Phạm Thiết (Bí danh: Phạm Giáp), sinh năm 1911, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
57. Ông Đặng Ngung, sinh năm 1914, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
48. Ông Phan Bá (Bí danh: Hữu Ích), sinh năm 1901, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
49. Ông Đặng Cơ, sinh năm 1915, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
50. Ông Đặng Bình, sinh năm 1900, quê quán: xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
51. Ông Phan Đình Nhân (Bí danh: Trần Nhân), sinh năm 1908, quê quán: xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
52. Bà Trần Thị Minh Châu (Bí danh: Dung- Nam), sinh năm 1910, quê quán: xã Xuân Đan, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;
53. Ông Nguyễn Mại (Bí danh: Tài Mậu), sinh năm 1905, quê quán: xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
54. Ông Lê Sum, sinh năm 1899, quê quán: xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
55. Ông Lê Viết Bính (Bí danh: Thanh Lộc), sinh năm 1892, quê quán: xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
56. Ông Phan Đình Duyệt, sinh năm 1905, quê quán: xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
57. Ông Đào Trà, sinh năm 1910, quê quán: xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
58. Ông Nguyễn Thương (Bí danh: Thương), sinh năm 1907, quê quán: xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
59. Ông Trần Đắc Chương (Bí danh: Phi Long), sinh năm 1907, quê quán: xã Đại Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
60. Ông Nguyễn Giám, sinh năm 1908, quê quán: xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
61. Ông Lê Sáu, sinh năm 1894, quê quán: xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;

62. Ông Nguyễn Tuệ, sinh năm 1912, quê quán: xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
63. Ông Nguyễn Khuyển, sinh năm 1903, quê quán: xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
64. Ông Nguyễn Doãn Phiên, sinh năm 1903, quê quán: xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh;
65. Ông Võ Hạnh (Bí danh: Phạm Thành), sinh năm 1908, quê quán: xã Yên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
66. Ông Lê Diêm (Bí danh: Lê Hồ), sinh năm 1881, quê quán: xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
67. Ông Nguyễn Kiên, sinh năm 1890, quê quán: xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
68. Ông Trần Thiêm, sinh năm 1912, quê quán: xã Thường Nga, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
69. Ông Lê Tư (Tên khác: Phạm Văn Tư), sinh năm 1912, quê quán: xã Gia Phố, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
70. Ông Cao Văn Duyệt (Bí danh: Duyệt), sinh năm 1906, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
71. Ông Hồ Sỹ Ba (Bí danh: Chắt Cừ), sinh năm 1895, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
72. Ông Hồ Sỹ Cầu, sinh năm 1910, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
73. Ông Phan Dương (Bí danh: Phan Thường), sinh năm 1914, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
74. Ông Đinh Thiện, sinh năm 1903, quê quán: xã Đức Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh;
75. Bà Trần Thị Em (Tên khác: Quynh), sinh năm 1892, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
76. Ông Ngô Phái (tên khác: Đậu), sinh năm 1883, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
77. Ông Hồ Sỹ Huỳnh (Bí danh: Anh Huỳnh), sinh năm 1893, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
78. Ông Hồ Sỹ Mậu (Tên khác: Hồ Văn Mậu), sinh năm 1895, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
79. Ông Trần Chính (Bí danh: Hạ), sinh năm 1911, quê quán: xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
80. Ông Cao Huy Cận (Tên khác: Trùm Cận), sinh năm 1886, quê quán: xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
81. Ông Ngô Miên (Bí danh: Châu Trượng), sinh năm 1900, quê quán: xã Phú Gia, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
82. Ông Võ Văn Thống (Bí danh: Võ Yên), sinh năm 1901, quê quán: xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;

83. Ông Trần Văn Thảo (Tên khác: Thái Quyền Ky), sinh năm 1910, quê quán: xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
84. Ông Ngô Xuân Áng (Tên khác: Phó Châu), sinh năm 1906, quê quán: xã Phương Mỹ, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
85. Ông Nguyễn Phụng (Tên Khác: Phan Phụng), sinh năm 1914, quê quán: xã Phương Điền, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
86. Ông Lê Đình An (Tên khác: Duyên), sinh năm 1904, quê quán: xã Gia Phố, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
87. Ông Lê Đình Thịnh (Bí danh: Lê Thịnh), sinh năm 1893, quê quán: xã Gia Phố, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
88. Ông Trần Cừ (Bí danh: Trần Cao), sinh năm 1891, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
89. Ông Đinh Lệ (Tên khác: Trung Tín), sinh năm 1891, quê quán: xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
90. Ông Hồ Đức Thiêm, sinh năm 1906, quê quán: xã Phương Mỹ, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
91. Bà Đinh Thị Huệ, sinh năm 1910, quê quán: xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
92. Ông Đinh Thiệu (Bí danh: Đồ Công), sinh năm 1910, quê quán: xã Hương Lâm, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
93. Ông Trần Ngôn (Bí danh: Trần Viết Trường), sinh năm 1899, quê quán: xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
94. Ông Trần Trác (Bí danh: Lê Sơn), sinh năm 1900, quê quán: xã Hương Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
95. Ông Trần Đình, sinh năm 1900, quê quán: xã Hương Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
96. Ông Ngô Khoách (Bí danh: Cu Lê), sinh năm 1903, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
97. Ông Trần Ngự, sinh năm 1900, quê quán: xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
98. Ông Lê Thừa, sinh năm 1911, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
99. Ông Hoàng Cơ (Tên khác: Lê Vận), sinh năm 1912, quê quán: xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
100. Ông Hồ Sỹ Ngũ, sinh năm 1891, quê quán: xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
101. Ông Đặng Bá Soa (Bí danh: Hoàng Long), sinh năm 1900, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
102. Ông Đặng Bá Trân, sinh năm 1903, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
103. Ông Đặng Lê (Tên khác: Đặng Bá Lê), sinh năm 1910, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;

104. Ông Đặng Huy (Tên khác: Đặng Bá Huy), sinh năm 1906, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
105. Ông Bạch Đình Nộm, sinh năm 1905, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
106. Ông Tô Quang, sinh năm 1897, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
107. Ông Bạch Lân (Tên khác: Bạch Đình Lân), sinh năm 1905, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
108. Ông Nguyễn Như Hải, sinh năm 1890, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
109. Ông Phan Võ (Tên khác: Phan Trọng Võ), sinh năm 1900, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
110. Ông Tô Mai, sinh năm 1905, quê quán: xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
111. Ông Phan Tuân, sinh năm 1912, quê quán: xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
112. Ông Trần Đắc Chương (Bí danh: Phi Long), sinh năm 1907, quê quán: thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
113. Ông Nguyễn Giám, sinh năm 1908, quê quán: xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
114. Ông Lê Sáu, sinh năm 1894, quê quán: xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
115. Ông Nguyễn Tuệ, sinh năm 1912, quê quán: xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
116. Ông Nguyễn Khuyến, sinh năm 1903, quê quán: xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
117. Ông Nguyễn Doãn Phiên, sinh năm 1903, quê quán: xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh;
118. Ông Võ Hạnh (Bí danh: Phạm Thành), sinh năm 1908, quê quán: xã Yên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
119. Ông Lê Diêm (Bí danh: Lê Hồ), sinh năm 1881, quê quán: xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
120. Ông Nguyễn Kiên, sinh năm 1890, quê quán: xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
121. Ông Trần Thiêm, sinh năm 1912, quê quán: xã Thường Nga, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
122. Ông Lưu Thịnh (bí danh: A Tòng), sinh năm 1896, quê quán: xã Thạch Lạc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
123. Ông Bùi Tử Huy, sinh năm 1896, quê quán: xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
124. Ông Trương Cảnh, sinh năm 1896, quê quán: xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

125. Ông Bùi Thân (bí danh: Hoàng Kỳ), sinh năm 1890, quê quán: xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

126. Ông Trần Hội (bí danh: Trần Tân), sinh năm 1905, quê quán: xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

127. Bà Lưu Thị Ý, sinh năm 1900, quê quán: xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh;

128. Ông Trần Phụng (bí danh: Nam Phong), sinh năm 1907, quê quán: xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

129. Ông Trần Nghi (bí danh: Bầu Đại), sinh năm 1900, quê quán: xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

II. TRUY TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT.

1. Ông Phan Ái (bí danh: Độc Hoạt), sinh năm 1889, quê quán: xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

III. TẶNG HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG BA CHO GIA ĐÌNH CÓ NHIỀU LIỆT SỸ.

1. Gia đình: Ông Nguyễn Xuân Đồi, Bà Nguyễn Thị Đông, Xã Song Lộc, Huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;

2. Gia đình: Ông Trần Đình Nghi, Bà Nguyễn Thị Phúc, phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

IV. TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG CÁC HẠNG:

1. Huân chương Lao động hạng Nhất cho: Trường Trung học cơ sở Lê Văn Thiêm, thành phố Hà Tĩnh

2. Huân chương Lao động hạng Nhì cho: Trường Trung học phổ thông Trần Phú, huyện Đức Thọ

3. Huân chương Lao động hạng Ba cho:

3.1 Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh;

3.2. Ông Trần Xuân Phụng, Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai, huyện Đức Thọ./.

BAN THI ĐUA- KHEN THƯỞNG